**Tiết 7. Toán**

**Tiết 58: Bài 25: HÌNH TAM GIÁC. DIỆN TÍCH HÌNH TAM GIÁC (T3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức – Kỹ năng:**

- HS biết cách tính diện tích hình tam giác.

- Hs vận dụng được kiến thức về tính diện tích hình tam giác trong một số tình huống thực tế.

**2. Năng lực:**

- Chủ động tích cực tìm hiểu, vận dụng cách tính diện tích hình tam giác.

- Biết vận dụng được việc nhận biết các đặc điểm của hình tam giác để giải quyết một số tình huống thực tế.

- Có thói quen trao đổi, thảo luận cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Bài giảng điện tử, máy soi

**III. Hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3-5’)** |
| - GV đưa tình huống SGK, giới thiệu vào bài. | - H hát và vận động theo nhạc.- Hs lắng nghe – Ghi vở |
| **2. Hoạt động khám phá (11-13’)** |
| a) Diện tích hình tam giác- YC HS nêu tình huống trong SGK.- ? Bố gợi ý các bạn tính diện tích hình tam giác dựa trên những yếu tố nào của hình tam giác?- GV nhận xét.b) Cách tính diện tích hình tam giác- YC HS thực hành theo nhóm đôi.- Mời 1-2 đại diện nhóm trình bày cách làm.- GV nhận xét.- YC HS so sánh diện tích của hình chữ nhật mới và hình tam giác.- YC HS nêu cách tính diện tích hình tam giác dựa trên diện tích hình chữ nhật.- GV giới thiệu quy tắc tính diện tích hình tam giác. | - HS đọc bóng nói của các nhân vật: Rô-bốt, Mai và bố.- (Độ dài đáy và chiều cao).- HS khác bổ sung, nhận xét. - HS thực hành theo nhóm đôi trong 2 phút: Lấy hai tấm bìa hình tam giác giống nhau về kích thước, hình dáng nhưng khác nhau về màu sắc. Tìm cách cắt ghép để được một hình chữ nhật.- Đại diện 1 – 2 nhóm lên trình bày cách làm:+ Kẻ đường cao trên tấm bìa thứ nhất, cắt theo đường cao vừa kẻ được để được 2 hình tam giác vuông.+ Ghép 2 mảnh vừa cắt được vào hình tam giác còn lại ta được một hình chữ nhật. - HS bổ sung, nhận xét.- HS quan sát bảng phụ.- HS nêu nhận xét về các kích thước có trong hình tam giác và hình chữ nhật: + Cạnh đáy hình tam giác bằng chiều dài của hình chữ nhật.+ Chiều cao của hình tam giác bằng chiều rộng của hình chữ nhật.- Diện tích hình chữ nhật NMCB gấp 2 lần diện tích hình tam giác ABC.Diện tích hình tam giác được tính bằng chiều dài (hình chữ nhật) nhân với chiều rộng (hình chữ nhật) rồi chia cho 2 hay độ dài đáy nhân với chiều cao rồi chia cho 2.(BC × NB): 2 = (BC x AH): 2.- HS đọc to quy tắc tính diện tích hình tam giác: Muốn tính diện tích hình tam giác, ta lấy độ dài dáy nhân với chiều cao (cùng đơn vị do) rồi chia cho 2.– HS nghe GV giới thiệu công thức: S = a × h : 2 trong đó S là diện tích; a là độ dài dáy; h là chiều cao.– HS nhắc lại công thức và quy tắc. |
| **3. Luyện tập (15’)** |
| **Bài 1: N (5’)**- YC Hs đọc đề bài bài 1- Yc HS thực hiện bài vào N- GV nhận xét.- G củng cố cách tính diện tích hình tam giác. | - HS đọc để bài.- HS nêu muốn tính diện tích hình tam giác cần biết những yếu tố nào? (Độ dài đáy và chiều cao).- HS thực hành làm bài vào N- 2 HS trình bày bài làm của mình – H nhận xét, bổ sung |
| **Bài 2: B (3’)**- YC HS đọc đề bài.- YC 1 vài HS nêu lí do vì sao chọn đáp án đó.- GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi.**Bài 3: V (5-6’)**- YC HS nêu những yếu tố cần biết để tính diện tích hình tam giác.- G y/c H làm vở.- G soi bài, y/c H trình bày - GV nhận xét, tuyên dương.***Trải nghiệm***- GV mời HS tính diện tích từng thửa ruộng và kết luận.- GV nhận xét, chốt: *Tính diện tích hình tam giác là một kiến thức thực tế được vận dụng nhiều, chẳng hạn trong tính diện tích khu đất, mảnh vườn hay sàn nhà,...* | - HS dọc để bài và sử dụng thẻ A, B, C, D để chọn đáp án đúng.- HS suy nghĩ trong 30 giây và đưa ra lựa chọn của mình.- 1 − 2 HS nêu lí do chọn đáp án đó.+ Để tính diện tích hình tam giác có độ dài dây 10 cm và chiều cao 8 cm, ta thực hiện phép tính: 10 × 8 : 2 = 40 (cm2). Đáp án đúng là C.- HS nhận xét.- Hs lắng nghe, rút kinh nghiệm.- 2 – 3 HS nhắc lại cách tính diện tích hình tam giác.- Những yếu tố cần biết để tính được diện tích hình tam giác là độ dài đáy và chiều cao.- HS làm bài vào vở.- H chia sẻ bài làm:+ Để tính được DT tấm kính bạn làm ntn?+ Bạn hãy chỉ ra giúp tôi đâu là độ dài đáy, đâu là chều cao của tấm kính?- HS nhắc lại cách tính diện tích hình tam giác vuông: Ta lấy tích hai cạnh vuông góc chia cho 2.- HS quay trở lại tình huống lúc đầu và giúp đỡ hai anh em nọ.- HS nêu diện tích của từng thửa ruộng:+ Diện tích thửa ruộng hình chữ nhật là: 300 × 250 = 75 000 (m3).+ Diện tích thửa ruộng hình tam giác là: 450 × 200 : 2 = 45 000 (m3).Vậy người em được nhận thửa ruộng hình chữ nhật, còn người anh nhận thửa ruộng hình tam giác. |
| **4. HĐ củng cố - dặn dò (1-2’)** |
| - Qua tiết học này, em cảm thấy ntn?- G nhận xét chung tiết học. | - H nêu cảm nghĩ về tiết học |